

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 307/2022/HSST
Ngày: 18 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cát
2. Ông Nguyễn Công Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 10 năm 2022; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 310/2022/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 421/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Công M; Sinh ngày: 16 tháng 01 năm 1999 tại huyện Q, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm M, xã MH, huyện Q, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Công T, Sinh năm: 1974 và bà: Vũ Thị Đ, Sinh năm: 1974; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 03/8/2022 đến ngày 11/8/2022, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị L; Sinh ngày: 14/02/2003; Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa (Có Đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Cao Tiến H; Sinh năm: 1995; Nơi ĐKKTT: Xóm T, xã TA, huyện TK, tỉnh NA; Chỗ ở hiện nay: Khối 9, Phường B, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn L; Sinh năm: 1957; Địa chỉ: Khối 9, phường B, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 31/7/2022, Trần Công M đến thuê phòng 102, tầng 1 của Nhà nghỉ L số 2, ngõ 2, đường N thuộc khối 9, phường B, thành phố V, tỉnh NA. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/8/2022, Trần Công M đến quây lể tân gặp chị Nguyễn Thị L là nhân viên lễ tân để lấy lại thẻ căn cước công dân và thanh toán tiền phòng. Đến 11 giờ 40 phút cùng ngày 01/8/2022, Trần Công M quay lại nhà nghỉ L thuê lại phòng 102. Chị L giao chìa khóa phòng cho M. Sau khi lấy chìa khóa ở chị L để mở phòng nhưng không được, M ra phòng lễ tân và thông báo để chị L biết. Chị L đi vào kiểm tra khóa phòng nghỉ. Lúc này, Trần Công M nhìn thấy 01 (một) chiếc máy tính xách tay hãng Macbook Air, màu hồng và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s Plus của chị Nguyễn Thị L để trên bàn nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M lấy điện thoại bỏ vào túi nhỏ đang đeo chéo trước ngực còn máy tính cầm trên tay rồi rời khỏi nhà nghỉ. Sau khi lấy trộm được tài sản của chị L, Trần Công M đi đến hiệu cầm đồ “S” tại số 18, đường B thuộc khối 6, phường BT, thành phố V, tỉnh NA cầm chiếc máy tính xách tay cho anh Cao Tiến H là chủ hiệu cầm đồ lấy số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó, Trần Công M đi ra đường, bán chiếc điện thoại di động cho một người đàn ông không quen biết với giá 500.000 đồng. Ngày 02/8/2022, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết cơ quan Công an đang điều tra nên Trần Công M đã chuộc lại máy tính xách tay và đến Công an phường Bến Thủy, thành phố Vinh xin đầu thú, giao nộp lại chiếc máy tính xách tay và số tiền 500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 297/KL-ĐGTS ngày 08/8/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Vinh kết luận: 01 (một) chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu Macbook Air, màu hồng đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 31/7/2022 tại thành phố Vinh, Nghệ An có trị giá 6.500.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng kim, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 31/7/2022 tại thành phố Vinh, Nghệ An có trị giá 1.500.000 đồng. Tổng cộng giá trị định giá là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Ngày 11/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh đã trả lại tài sản là chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu Macbook và số tiền 500.000 đồng cho chị Nguyễn Thị L.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 322/CT-VKS-TPV ngày 03/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Trần Công M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như tại Bản cáo trạng số 322/CT-VKS-TPV ngày 03/10/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Trần Công M từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Và tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại chị Nguyễn Thị L (BL 90 -

100), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cao Tiến H (BL 101 – 109), người làm chứng anh Nguyễn Văn L (BL 87 - 89); Biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú; Kết luận định giá; vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 01/8/2022, tại nhà nghỉ L số 2, ngõ 2, đường N thuộc khối 9, phường B, thành phố V, tỉnh NA; lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Trần Công M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị L 01 chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu Macbook có giá trị 6.500.000 đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s Plus, có giá trị 1.500.000 đồng; tổng giá trị tài sản mà Trần Công M chiếm đoạt là 8.000.000 đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; gây hoang mang, lo sợ cho các chủ sở hữu tài sản. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét thấy: trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tự nguyện nộp lại tài sản chiếm đoạt để khắc phục hậu quả cho bị hại; bản thân bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong gia đình bị cáo có ông nội Trần Văn M1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và Kỷ niệm chương thanh niên xung phong do có công trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi lượng hình. Và do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự lại có nhân thân tốt nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét thấy bị cáo hiện nay không có công ăn việc làm ổn định; hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp nhiều khó khăn nên miễn cho bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, đối với anh Cao Tiến H là người mua máy tính xách tay của anh Trần Công M nhưng anh H không biết tài sản do Trần Công M trộm cắp mà có nên không phạm tội. Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự của anh Hoàng là phù hợp nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[2.6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu Macbook và số tiền 500.000 đồng đã được trả lại cho chị Nguyễn Thị L nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Công M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Công M: 9 (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là: 18 (*Mười tám*) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Giao bị cáo Trần Công M cho UBND xã M, huyện Q, tỉnh NA giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Công M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an thành phố Vinh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An;
- UBND xã M, huyện Q, tỉnh NA;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Nga

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Nga

